

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V H
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **97**/2019/HSST.
Ngày: 12/11/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V H - TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùi Văn Hoạt và bà Nguyễn Thị Tam.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VH - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VH, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: **98**/2019/TLST- ST ngày **14 tháng 10 năm 2019**, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:100/2019/QĐXXST- HS ngày 31 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Đinh Công T, tên gọi khác: Không, sinh năm 1978, tại huyện T L, tỉnh Hòa Bình. Trú tại: Xóm M 2, xã D Nh, huyện T L, tỉnh Hòa Bình. Giới tính: Nam, Tôn giáo: không. Đảng phái, đoàn thể: Không. Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Mường; trình độ văn hoá: 2/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông: Đinh Công H. Con bà: Bùi Thị H; bị cáo có vợ: Bùi Thị H, sinh năm 1978, bị cáo có 01 con, sinh năm 1998.

* Tiền sự: Không.

* Nhân thân:

+ Tại bản án số 06/2005/HSST ngày 28/6/2005 Tòa án nhân dân huyện L S, tỉnh Hòa Bình xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm g, p khoản 1 điều 46, khoản 1 điều 139 BLHS 1999, đã chấp hành án phí HSST 50.000 đồng.

+ Tại bản án số 08/2005/HSST ngày 29/7/2005 Tòa án nhân dân huyện L S, tỉnh Hòa Bình xử phạt 18 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48, khoản 1 điều 139 BLHS 1999. Tổng hợp với hình phạt 12 tháng tù của bản án số 06/2005/HSST ngày 28/6/2005 của TAND huyện L S, tỉnh Hòa Bình. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 30 tháng tù, bồi thường cho người bị hại 8.000.000 đồng và phải chịu án phí hình

sự và dân sự là 450.000 đồng. Đã thi hành xong 450.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự. Bồi thường cho người bị hại số tiền 4.000.000 đồng. Còn lại số tiền 4.000.000 đồng người bị hại không yêu cầu bồi thường.

+ Tại bản án số 25/2011/HSST ngày 15/9/2011 Tòa án nhân dân huyện T L, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, theo điểm p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48, khoản 1 điều 138, khoản 1 điều 250 BLHS 1999. Tổng hợp hình phạt cả hai tội, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 30 tháng tù, bồi thường cho những người bị hại tổng số tiền là 7.200.000 đồng và phải chịu án phí hình sự và dân sự là 560.000 đồng.

Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/8/2013, được miễn thi hành án phí HSST và án phí DS là 560.000 đồng ngày 13/8/2013. Số tiền phải bồi thường cho những người bị hại là 7.200.000 đồng Chi cục Thi hành án dân sự huyện T L không thụ lý do các đương sự không yêu cầu thi hành án (Hết thời hiệu thi hành án theo điều 30 Luật thi hành án dân sự)

* Tiền án: Tại bản án số 07/2016/HSST ngày 08/4/2016 Tòa án nhân dân huyện T L, tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo điểm p khoản 1 điều 46, điểm g khoản 1 điều 48, khoản 1 điều 138 BLHS 1999. Buộc bị cáo phải bồi thường cho những người bị hại tổng số tiền là 10.500.000 đồng và phải chịu án phí hình sự và dân sự là 725.000 đồng.

Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/12/2017, chưa thi hành xong án phí HSST và án phí DS là 725.000 đồng.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22 tháng 7 năm 2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* *Người có QLNVLQ*: Chị Bùi Thị H, sinh năm 1978, địa chỉ: Xóm M 2, xã D Nh, huyện T L, tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 22/7/2019, tổ công tác Công an huyện VH phối hợp với các lực lượng chức năng, làm nhiệm vụ tại bản C C, xã L L, huyện VH, tiến hành kiểm tra xe máy BKS: 33K4 – 5246 do Đinh Công T điều khiển, phát hiện bên trong phần ốp vai của vỏ nhựa cang bên trái bánh trước xe máy có 01 gói nilon màu đen, bên trong đựng 01 gói nilon màu đen khác đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine và 01 gói nilon màu đen đựng 06 viên nén màu hồng, bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY. Đinh Công T khai nhận đó là Heroine và Hồng Phiến, T đã vào nhà của một người đàn ông dân tộc Mông tên là T, khoảng 30 tuổi, ở bản C T, xã L L nhờ mua hộ (200.000 đồng Hồng Phiến và 400.000 đồng Heroine) về mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, T lấy ra một ít Heroine sử dụng, sau đó gói lại như cũ rồi cất vào bên trong vỏ nhựa cang bên trái bánh trước xe máy rồi điều khiển xe quay về. Đến bản C C, xã L L thì bị bắt giữ. Cơ quan điều

tra đã niêm phong tang vật, tạm giữ của T 01 chiếc xe máy BKS 33K4 – 5246 và dẫn giải T về CQĐT Công an huyện VH để điều tra, xử lý.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện VH đã tiến hành mở niêm phong, cân tịch xác định khối lượng số chất bột màu trắng và 06 viên nén màu hồng thu giữ của Đinh Công T xác định được:

+ Số chất bột màu trắng có khối lượng 1,62 gam, lấy 0,12 gam làm mẫu giám định ký hiệu “T”. Số 06 viên nén màu hồng có khối lượng 0,6 gam, lấy 0,2 gam, ký hiệu “T2” làm mẫu gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy.

Tại kết luận giám định số: 1306 ngày 25/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 1,62 gam, loại Heroine; Mẫu gửi giám định ký hiệu T2 là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,20 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,60 gam, loại Methamphetamine”*

Qua điều tra xác minh, chiếc xe máy BKS: 33K4 – 5246 là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Bùi Thị H (vợ Đinh Công T). Chiếc xe này chị Hương mua lại của một cửa hàng xe máy cũ ở Phố Lò, xã Phong Phú, huyện T L, tỉnh Hòa Bình (không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng và mất toàn bộ giấy tờ mua bán xe) vào năm 2018. Chị H không biết và không liên quan đến việc Đinh Công T sử dụng xe làm phương tiện phạm tội.

Cáo trạng số 98/CT-VKS ngày 14/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VH, truy tố Đinh Công T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của BLHS. Tại phiên tòa, kiểm sát viên đề nghị HĐXX xem xét: Tuyên bố Đinh Công T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

*Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 BLHS. Xử phạt Đinh Công T từ 36 **đến 42** tháng tù.

Không đề nghị áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS: Tịch thu để tiêu hủy 01 Phong bì niêm phong bên trong đựng 1,50 gam Heroine và 0,4 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy của Đinh Công T.

Trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Locin màu nâu, BKS: 33K4 – 5246, số máy 50FMG00600021, chưa rõ số khung, xe không có hai cánh yếm, đã qua sử dụng cho chị Bùi Thị H quản lý, sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 22/7/2019, Đinh Công T bị phát hiện bắt quả tang tàng trữ trái phép 1,62 gam Heroine và 0,6 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Bị cáo tàng trữ 02 loại ma túy, căn cứ điều 4, Chương II, Nghị định số 19/2018/NĐ –

CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định thì tổng khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 1,62 gam + 0,60 gam = 2,22 gam. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tương ứng quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 BLHS.

[2]. *Tính chất hành vi của bị cáo*: Bị cáo phạm tội nghiêm trọng, tàng trữ hai loại ma túy do nhà nước độc quyền quản lý, cấm tàng trữ, lưu hành. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. HĐXX xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, đã từng nhiều lần can án, chưa được xóa án tích, nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội, là tái phạm. Cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Hành vi phạm tội của bị cáo cũng phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Phù hợp với các Quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện VH trong quá trình điều tra, truy tố về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3]. *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là người dân tộc thiểu số sống nơi có điều kiện khó khăn, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

[4]. *Về phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có tài sản có giá trị, là người nghiện ma túy và không có khả năng thi hành, không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. *Đối với nguồn gốc số ma túy*: Bị cáo Đinh Công T khai đã mua của một người đàn ông dân tộc Mông, tên là T, nhà ở bản C T, xã L L, huyện VH. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh tại bản C T, xã L L không có ai tên là Tô có đặc điểm như bị cáo khai nhận. Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

[6]. *Về vật chứng của vụ án*: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 1,50 gam Heroine và 0,4 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy của Đinh Công T là những vật bị cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu để tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Locin màu nâu, BKS: 33K4 – 5246, số máy 50FMG00600021, chưa rõ số khung, xe không có hai cánh yếm mà bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan điều tra xác minh, chiếc xe máy BKS: 33K4 – 5246 là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Bùi Thị H (vợ Đinh Công T) mua lại của một cửa hàng xe máy cũ ở Phố Lò, xã Phong Phú, huyện T L, tỉnh Hòa Bình (không nhớ tên, địa chỉ cửa hàng và mất toàn bộ giấy tờ mua bán xe) vào năm 2018 là thiếu căn cứ. HĐXX nhận định, chiếc xe này là tài sản chung dùng cho sinh hoạt hàng ngày của gia đình bị cáo. Do vậy, cần tuyên trả lại gia đình bị cáo (đại diện là chị Bùi Thị H) quản lý, sử dụng.

[7] *Về án phí*: Bị cáo Đinh Công T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Đinh Công T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo **40 (Bốn mươi)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 22/7/2019.

Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 1,50 gam Heroine và 0,4 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng que thử ma túy của Đinh Công T.

+ **Trả lại chị Bùi Thị H 01** xe máy nhãn hiệu Locin màu nâu đã qua sử dụng, BKS: 33K4 – 5246, số máy 50FMG00600021, chưa rõ số khung, xe không có hai cánh yếm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số 06/BBVC – CCTHA, ngày 06 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện VH.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có QLNVLQ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- VKS huyện;
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đăng Quang

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

